

Bản án số: 15 /2021/HNGĐ-ST
Ngày: 20 /7/2021
V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đoàn Thị Bích Thủy
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Ông Trần Xuân thuận
 2. Ông Trần Minh Khai
- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Phan Quang Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33 /2021/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021 về việc ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19 /2021/QĐST - DS ngày 06 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nh - Sinh năm: 1993
Nơi ĐKNKTT: Thôn S, xã Châu H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.
Chỗ ở hiện nay: Thôn Ph, xã Quảng Ph, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình. (Có mặt).
2. Bị đơn: Anh Hoàng Trọng L - Sinh năm: 1987
Nơi ĐKNKTT: Thôn S, xã Châu H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.
(Vắng mặt). Anh L có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 11/3/2021, bản tự khai ngày 08 /4/2021 trong quá trình giải quyết và tại phiên toà nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh trình bày: Chị và anh Hoàng Trọng L tìm hiểu và kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại uỷ ban nhân dân xã Quảng Ph , thuộc huyện Quảng Trạch tỉnh Quảng Bình (là quê của chị Nh) vào

ngày 11/ 3/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với nhau tại thôn S, xã Châu H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. Thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến đầu năm 2019 thì giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tình trạng bạo lực gia đình, anh L hay đánh đập và xúc phạm đến chị và gia đình chị nên vợ chồng sống ly thân với nhau từ năm 2019 cho đến nay, sau khi ly thân chị Nh vào làm ăn tại tỉnh Bình Dương một thời gian, anh Lê cũng vào làm ăn tại Bình Dương nhưng vợ chồng ở mỗi người mỗi nơi. Một thời gian sau chị Nh trở về sinh sống với gia đình ngoại tại thôn Hướng Phương, xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch tỉnh Quảng Bình. Còn anh Lê hiện nay vẫn đang làm ăn tại tỉnh Bình Dương. Hai bên bỏ mặc không ai quan tâm đến nhau. Hiện tại tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên chị Nh có nguyện vọng xin được ly hôn với anh Hoàng Trọng L.

Về con chung của vợ chồng: Theo lời trình bày của chị Nguyễn Thị Nh, vợ chồng có một đứa con chung tên là Hoàng Gia H - sinh ngày 13/10/2017, hiện con đang ở với anh L và gia đình nội tại Thôn S, xã Châu H, huyện Tuyên Hoá. Sau khi ly hôn chị Nh có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con vì con còn nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ. Chị Nh có yêu cầu anh Lê phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng : Không có nên chị Nh không yêu cầu Toà án xem xét.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã triệu tập các bên đương sự đến tại Toà án để lấy lời khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải nhằm hàn gắn tình cảm vợ chồng đã bị rạn nứt giữa chị Nh và anh L, nhưng chỉ có mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh, vắng mặt bị đơn anh Hoàng Trọng L. nên Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá không thể tiến hành việc hoà giải cho các đương sự theo thủ tục được.

Ngày 15/6/2021, Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã đến tại trụ sở UBND xã Châu H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình là nơi có hộ khẩu thường trú của vợ chồng và trực tiếp đến nhà của ông Hoàng Minh Ch (là bố đẻ của anh Hoàng Trọng L) để xác minh quan hệ hôn nhân của vợ chồng chị Nh anh L.

Theo ông Hoàng Minh Ch cho biết : Chị Nh và anh L kết hôn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quảng Ph, huyện Quảng Trạch vào ngày 11/3/2016 và có tổ chức lễ cưới ở hai bên gia đình. Sau đó vợ chồng sống chung với nhau tại gia đình nội ở thôn S, xã Châu H, huyện Tuyên Hoá. Thời gian khoảng từ 03 tháng đến 05 tháng thì vợ chồng ra ở riêng tại quán bán hàng của vợ chồng làm trên đất vườn của ông bà nội . Sau khi ở riêng thì giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính tình, không hợp nhau về cách sống. Không có tiếng nói chung nên giữa vợ chồng thường xuyên cãi vã bất hoà lẫn nhau. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Cho đến đầu năm 2019 thì vợ chồng sống ly thân với nhau cho đến nay, anh L vào làm ăn tại tỉnh Bình Dương nhưng địa chỉ cụ thể gia đình không biết, anh Lê chỉ liên lạc với gia đình qua điện thoại. Tình cảm vợ chồng giữa anh L và chị Nh không còn, nay chị Nh có yêu cầu ly hôn với anh Lê gia đình đề nghị Toà án giải quyết theo pháp luật. Vừa

qua gia đình có nhận được 02 giấy triệu tập của Toà án gửi về cho anh L, gia đình đã báo cho anh L biết. Nhưng do đang có dịch bệnh Covid - 19 xảy ra và điều kiện anh L ở quá xa nên không thể về tại toà án để giải quyết việc ly hôn của vợ chồng, tuy nhiên anh L cũng nhất trí ly hôn theo nguyện vọng của chị Nh.

Về con chung của vợ chồng : Ông Hoàng Minh Ch thừa nhận : Vợ chồng có một con chung tên là Hoàng Gia H - sinh ngày 13/10/2017 hiện tại đang do anh L trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu tại Bình Dương, nay vợ chồng ly hôn việc giao con cho bên nào gia đình không có ý kiến gì đề nghị Toà án giải quyết theo pháp luật, thực tế chị Nh đã bỏ con lại cho anh L nuôi dưỡng từ lúc vợ chồng ly thân, chị Nh thiếu quan tâm đến con nên anh L phải đưa con vào Bình Dương làm ăn và nuôi con cho đến nay.

Về tài sản và công nợ chung: Ông Hoàng Minh Ch thừa nhận vợ chồng không có tài sản và công nợ chung là đúng thực tế.

Sau khi xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị Nguyễn Thị Nh và anh Hoàng Trọng L Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và niêm yết các văn bản tố tụng tại UBND xã Châu H nơi có hộ khẩu thường trú của anh L theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngày 12/7/2021 Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình nhận được Đơn đề nghị xét xử vắng mặt của anh Hoàng Trọng L gửi qua đường dịch vụ bưu chính.

Tại phiên toà anh Hoàng Trọng L vắng mặt và có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt.(kèm theo Đơn đề nghị xét xử vắng mặt có Giấy xác nhận đang đi học của Trường Mầm non Vành Khuyên, bản photô Giấy chứng minh nhân dân của anh Hoàng Trọng L, bảng lương của công ty Trách nhiệm hữu hạn Tuấn Phát nơi anh L đang làm việc).

Nội dung đơn đề nghị xét xử vắng mặt anh L trình bày : Anh và chị Nh kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quảng Ph vào ngày 11//2016, sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình nội ở thôn S, xã Châu H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình được khoảng 5 tháng thì ra ở riêng tại gian bán hàng vợ chồng làm tạm trên đất vườn của ông bà nội. Thời gian đầu tình cảm vợ chồng vui vẻ, hạnh phúc đến tháng 10 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sở thích lối sống, không hợp tính tình, vợ chồng không có tiếng nói chung với nhau nên thương xảy ra bất hoà cãi vã. Đầu năm 2019 thì vợ chồng ly thân với nhau cho đến nay, anh L vào làm ăn tại tỉnh Bình Dương nhưng hộ khẩu thường trú vẫn ở xã Châu Hoá, chị Nhung cũng vào Bình Dương làm ăn nhưng vợ chồng không ở cùng nhau, hai bên bỏ mặc và không quan tâm đến nhau nữa. Hiện tại chị Nh đã về Quảng Bình sinh sống cùng gia đình ngoại tại thôn Hường Ph, xã Quảng Ph, huyện Quảng Trạch. Nay chị Nhung làm đơn xin ly hôn, anh cũng nhất trí vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn. Tuy nhiên do điều kiện ở xa, hiện tại anh đang sinh sống tại vùng có dịch bệnh Covid - 19, mặt khác công việc quá bận rộn và việc đi lại khó khăn nên anh không thể về trực tiếp tại Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá để tham gia phiên toà giải

quyết việc ly hôn giữa anh và chị Nguyễn Thị Nh. Vì vậy anh L đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt anh và cho chị Nh được ly hôn theo nguyện vọng.

Về con chung của vợ chồng: Anh Hoàng Trọng L trình bày vợ chồng có một con chung tên là Hoàng Gia H, sinh ngày 13/10/2017, từ khi vợ chồng ly thân cho đến nay cháu ở với anh tại tỉnh Bình Dương, hiện tại cháu đang học lớp mẫu giáo Trường Mầm non Vành Khuyên (có xác nhận của trường Mầm non Vành Khuyên). Anh L có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con để đảm bảo cuộc sống và quyền lợi cho con, vì sau khi vợ chồng ly thân chị Nh đã bỏ con lại cho anh nuôi dưỡng, chị Nh thiếu trách nhiệm với con, đã có lần con bị ốm phải nhập viện anh L đã báo cho chị Nh biết nhưng chị Nh chỉ đến thăm con được khoảng 15 phút rồi về không ở lại để chăm sóc con trong lúc ốm đau. Nên từ đó anh không còn liên lạc với chị Nh để trao đổi về chuyện con cái nữa. Chị Nh thiếu sự quan tâm lo lắng cho con. Mặt khác cháu đã ở ổn định với anh từ khi vợ chồng ly thân và đã quen dần cuộc sống với anh, hiện tại anh là tổ trưởng của công ty may Tuấn Phát có thu nhập ổn định, có mức lương bình quân từ 13 triệu đồng trở lên. Do vậy anh có đủ khả năng để nuôi con, đảm bảo cuộc sống và học tập của con, còn việc cấp dưỡng nuôi con anh không có yêu cầu, nhưng nếu pháp luật qui định phải cấp dưỡng cho con thì anh yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng từ 1 triệu đến 1,5 triệu đồng đến lúc con trưởng thành. Nếu anh L không đảm bảo cho con ăn học được đầy đủ thì chị Nh có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Anh L trình bày không có gì nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên toà Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán đã tuân thủ đúng các qui định của pháp luật. Tại phiên toà Hội đồng xét xử gồm một Thẩm phán và hai Hội thẩm nhân dân đã tiến hành hỏi theo thứ tự và nguyên tắc theo qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Thư ký phiên toà đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình.

Về phía các đương sự : Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh có mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, chấp hành pháp luật, hợp tác với Toà án. Bị đơn anh Hoàng Trọng L trong suốt quá trình giải quyết vụ án vắng mặt và tại phiên toà vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về quan hệ hôn nhân : Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc ly hôn của chị Nguyễn Thị Nh, xử cho chị Nguyễn Thị Nh được ly hôn vắng mặt anh Hoàng Trọng L.

- Về con chung của vợ chồng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình giao cho anh Hoàng Trọng L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Hoàng Gia H, sinh ngày

13/10/2017. Đồng thời cần áp dụng Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình, buộc chị Nguyễn Thị Nh có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con đến khi cháu Hoàng Gia H trưởng thành.

- Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Không có, nên không xem xét.
- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị Nh phải chịu án phí theo qui định của pháp luật, chị Nh đã nộp tạm ứng án phí nên được khấu trừ.
- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc chị Nguyễn Thị Nh phải chịu theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Hoàng Trọng L tìm hiểu và kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Quảng P. huyện Quảng Trạch, là quê của chị Nhung theo qui định của pháp luật. Buổi đầu chung sống tình cảm vợ chồng đầm ấm hạnh phúc, nhưng chỉ được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính tình nên thường xảy ra bất hoà cãi vã. Giữa vợ chồng không nhường nhịn nhau thiếu sự chia sẻ trách nhiệm với nhau trong cuộc sống gia đình. Từ đó mâu thuẫn xảy ra và kéo dài không khắc phục được, dẫn đến vợ chồng sống ly thân mỗi người mỗi nơi, hai bên bỏ mặc, không ai quan tâm đến nhau nữa làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không giải quyết được. Hiện tại tình cảm vợ chồng thực sự không còn. Anh Hoàng Trọng L đang làm ăn tại tỉnh Bình Dương, còn chị Nguyễn Thị Nh về sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại thôn Hướng Ph, xã Quảng Ph, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Trong suốt quá trình Toà án giải quyết vụ án anh Hoàng Trọng L vắng mặt, nên Toà án không thể tiến hành hoà giải để giúp vợ chồng khắc phục khuyết điểm trở về đoàn tụ. Tại phiên toà anh Hoàng Trọng L vắng mặt nhưng đã có đơn Đề nghị xét xử vắng mặt, do hiện tại nơi anh đang làm ăn và sinh sống có dịch bệnh Covid - 19 diễn biến phức tạp, mặt khác do điều kiện ở xa, việc đi lại khó khăn nên anh L không thể về tại Toà án để giải quyết việc ly hôn giữa vợ chồng. Xét việc vắng mặt của anh L tại phiên toà hôm nay là trường hợp bất khả kháng, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận Đơn đề nghị xét xử vắng mặt của anh Hoàng Trọng L.

Xét tình trạng vợ chồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân là xây dựng gia đình bền vững hạnh phúc không đạt được. Vợ chồng sống ly thân với nhau đã lâu, hai bên bỏ mặc không quan tâm lẫn nhau. Hiện tại tình cảm vợ chồng thực sự không còn. Nếu duy trì cuộc hôn nhân này sẽ không có lợi cho cả hai phía, nguyện vọng xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Nh là chính đáng. Vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận và áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

khoản 2 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xử cho chị Nguyễn Thị Nh được ly hôn vắng mặt anh Hoàng Trọng L là phù hợp.

[2] Về con chung của vợ chồng: Theo lời trình bày của hai bên : Vợ chồng có 01 con chung là Hoàng Gia H, sinh ngày 13/10/2017, hiện nay đang ở với anh Hoàng Trọng L tại Bình Dương, đang do anh L trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy từ lúc vợ chồng ly thân đến nay cháu Hoàng Gia H ở cùng anh L và đã ổn định cuộc sống và học tập, hiện tại cháu đang học tại trường Mầm non Vành Khuyên. Anh L có công việc và thu nhập ổn định, đảm bảo được cuộc sống của con. Mặt khác từ khi vợ chồng ly thân đến nay anh L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con, hiện tại cháu Hoàng Gia H đã quen dần việc ở với bố. Do đó để ổn định cuộc sống và tránh sự xáo trộn về tâm lý của cháu. Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cho anh L tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu. Đồng thời cần áp dụng Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình buộc chị Nguyễn Thị Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) đến lúc cháu Hoàng Gia H trưởng thành đủ 18 tuổi là phù hợp.

[3] Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Hoàng Trọng L không có yêu cầu Toà án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Nh đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá theo biên lai số 0000045 ngày 16 tháng 3 năm 2021 nay phải chịu toàn bộ khoản án phí.

[5] Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc chị Nguyễn Thị Nh phải chịu 300.000đ theo qui định của pháp luật.

Từ những căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 2 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị Nh về việc ly hôn cho chị Nguyễn Thị Nh được ly hôn vắng mặt anh Hoàng Trọng L.

2. Về con chung: Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình xử: Giao cho anh Hoàng Trọng L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con là Hoàng Gia H, sinh ngày 13 /10/2017. Áp dụng Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Luật Hôn nhân và Gia đình buộc chị Nguyễn Thị Nh có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ tháng 8 năm 2021 đến khi cháu Hoàng Gia H đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con, một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại khoản 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Hoàng Trọng L không yêu cầu Toà án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Nh đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá theo biên lai số 0000045 ngày 16 tháng 3 năm 2021 nay phải chịu toàn bộ và được khấu trừ hết số tiền trên. Vậy chị Nguyễn Thị Nh đã nộp đủ án phí.

5. Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Nh phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn chị Nguyễn Thị Nh có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử. Riêng anh Hoàng Trọng L có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Châu H, huyện Tuyên Hoá nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của anh Hoàng Trọng L.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Dương sự;
- UBND xã Châu H
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(đã ký)

Đoàn Thị Bích Thủy

